

Bản án số: 37/2025/HS-ST

Ngày: 27 – 3 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Dũng

Ông Thạch Đa Ra

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/HSST, ngày 24 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 và thông báo về việc dời ngày xét xử số: 08/TB-TA, ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Du Tấn P, sinh ngày 27/5/1997; nơi thường trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nơi ở hiện nay: khóm A, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Du H, sinh năm 1968 và bà Dương Thị Thu H1, sinh năm 1974. Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo bản án số 12/2018/HS-ST ngày 20/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 08 năm tù (chấp hành xong vào ngày 12/5/2023), bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/8/2024 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thanh S, sinh năm 1984. (vắng mặt)

Địa chỉ số F, khóm A, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh

- *Người làm chứng:*

1. Anh Võ Thành L, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Rạch Kinh, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. Anh Nguyễn Lê T, sinh ngày 20/10/2006 (vắng mặt),

Địa chỉ: ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh;

3. Anh Trần Thái B, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm D, TT L, huyện D, tỉnh Trà Vinh;

4. Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 56A, khóm 6, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

5. Anh Phan Thu H2, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu

6. Anh Nguyễn Hoàng P1, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

7. Anh Võ Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 12/9/2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Rạch Kinh, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

8. Chị Nguyễn Thị Kiều T2, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

9. Chị Bùi Thị Mỹ L1, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 05/8/2024, Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh kiểm tra căn nhà không số thuộc hẻm G, khóm A, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh do bị cáo Du Tấn P thuê của bà Cao Thanh S thì phát hiện bắt quả tang bị cáo Du Tấn P đang có hành vi tàng trữ 09 (chín) nỏ thủy tinh cùng một số đồ vật nghi là dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy và Công an lập biên bản thu giữ tang vật ở các vị trí như sau:

1. Tại vị trí hành lang, phía trước, cạnh vách tường phía bên phải hướng từ ngoài vào có các đồ vật gồm:

- 01 (một) bịch Nylon loại có quai xách, kích thước 30cm x 25cm, có in chữ “*Minh Như Ý*”, đã qua sử dụng.

- 1 (một) cây kéo bằng kim loại, chiều dài 09cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa (loại hộp chứa mắt kính), màu đen, kích thước 15cm x 05cm, đã qua sử dụng, bên trong có 03 (ba) đoạn ống thủy tinh, không rõ hình dạng, đã qua sử dụng.

2. Tại vị trí lối đi cạnh nhà phía bên phải hướng từ ngoài vào, cách vách tường cửa ra vào 6,5cm, có các đồ vật gồm: 01 (một) bao nylon, nhiều màu sắc, kích thước 85cm x 50cm, có in dòng chữ “NASA 6911” đã qua sử dụng, bên trong có:

- 01 (một) vật giống súng, màu đen, bằng kim loại, có chiều dài 85cm, có dán chữ “SR-16-5.56mm KNIGHT’S ARMAMENT CO. TITUSVILLE FL. U.S.A”, “STONER RIFLE”, có gắn hộp tiếp đạn, bên trong không có đạn.

- 01 vật giống súng màu đen, bằng kim loại và gỗ, chiều dài 90cm có in chữ “Sharp – INNOVA” bên trong không có đạn.

- 01 (một) vật giống súng bằng kim loại màu trắng, có báng súng bằng nhựa màu đen, chiều dài 20cm, có in chữ và số “21TH8369” bên trong không có đạn.

- 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật, màu đen, kích thước 21cm x 04cm x 04cm, có dòng chữ “Expandable Baton – 26”, bên trong có 361 viên kim loại màu xám không rõ hình dạng.

- 01 (một) bình kim loại hình trụ tròn, nhiều màu sắc, có nắp bằng nhựa màu đen, có in dòng chữ “GREENGAS” “STANNDARD POWER”.

3. Tại vị trí lối đi cạnh nhà, phía bên phải hướng từ ngoài vào, cách vách tường cửa ra vào 7,9m có các đồ vật gồm: 01 (một) hộp bằng kim loại, hình chữ nhật, màu đỏ, có quai xách, có nắp đóng cửa, kích thước 50cm x 30cm x 09cm, đã qua sử dụng bên trong có:

- 01 (một) vật giống súng, bằng kim loại, màu trắng, có báng súng ốp nhựa màu đen, chiều dài 17cm, có hộp tiếp đạn bằng kim loại màu đen không có đạn, có in chữ “NEW POLICE cal 9 PAK made in ITALY” “2022 W022952”.

- 01 (một) vật giống quả lựu đạn, bằng kim loại, màu cam, có in chữ và số “LĐ – 01 – HL 01-2015-17” có chốt khóa bằng kim loại màu vàng trong tình trạng khóa có in chữ và số “NLĐ-01-CT” “45-2020-29”.

4. Tại vị trí lối đi cạnh nhà, phía bên phải hướng từ ngoài vào, cách vách tường cửa ra vào 10,5m, có các đồ vật gồm: 01 (một) vật giống súng bắn điện, bằng nhựa, màu đen, không rõ hình dạng.

5. Tại vị trí cạnh vách tường bên trái tầng trệt, hướng từ ngoài vào cách tâm cửa ra vào 1,5m, cách tường 20cm: có 01 (một) thùng giấy hình chữ nhật, kích thước 60cm x 45cm x 52cm, đã qua sử dụng bên trong có chứa:

- 01 (một) bật lửa tự chế màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bịch nylon trong suốt, loại vuốt khóa miệng, kích thước 13cm x 09cm, bên trong có chứa 39 (ba mươi chín) viên bi hình tròn bằng kim loại.

- 01 (một) hộp nhựa màu đen, kích thước 15cm x 5,5cm x 03cm, bên trong có 02 (hai) đoạn ống thủy tinh, không rõ hình dạng; trong đó có 01 (một) đoạn ống thủy tinh đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống thủy tinh chưa qua sử dụng.

- 01 (một) vật giống kiếm, loại một lưỡi cắt, mũi nhọn, tổng chiều dài 82cm, có lưỡi bằng kim loại màu trắng chiều dài 59cm, cán bằng kim loại, bên ngoài được quấn nhựa màu đen dài 23cm, vỏ bên ngoài bằng nhựa màu trắng dài 63cm.

- 01 (một) con dao bằng kim loại, loại một lưỡi cắt mũi nhọn, tổng chiều dài 27cm, có lưỡi bằng kim loại chiều dài 16cm, cán bằng kim loại, bên ngoài được ốp gỗ dài 11cm, trên dao có chữ số USA DESIGN 2008, vỏ dao bằng da màu nâu dài 15cm.

- 02 (hai) bình bằng kim loại hình trụ tròn, có nhiều màu sắc, có nắp bằng nhựa màu đen, trên bình có chữ TAKE DOWN nghi là bình xịt hơi cay.

- 01 (một) bịch nylon loại có quai xách màu vàng, có chữ Quyên Đ, bên trong có 01 biếu số xe 81B3-349.36.

- 01 (một) vật bằng nhựa màu đen, không rõ hình dạng nghi là bộ phận của súng bắn điện, có in chữ KT.

- 01 (một) vật giống ná bắn bi bằng kim loại, nhựa màu đen không rõ hình dạng.

6. Tại vị trí phòng ngũ phía trong của tầng 1, cạnh vách tường bên trái hướng từ ngoài cửa vào, cách tâm cửa ra vào 50cm, cách tường 15cm, trên nền gạch có đồ vật gồm: 01 (một) khẩu trang y tế màu đen, bên trong có 04 (bốn) đoạn thủy tinh không rõ hình dạng, nghi là dụng cụ sử dụng ma túy.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Renno1 F5G, màu xanh loại cảm ứng, kiểu máy CPH2603, IMEI1: 867528073985014, IMEI2: 867528073985006, kèm theo sim số 0387882952 (sim 1), 0387132209 (sim 2), đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 6.000.000 đồng gồm 12 tờ tiền Việt nam, mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng.

Khi lực lượng Công an vào kiểm tra thì phát hiện toàn bộ đồ vật và số dụng cụ sử dụng ma túy mà bị cáo đang cất giấu, nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy và các đồ vật nêu trên.

Quá trình điều tra, bị cáo Du Tấn P khai nhận, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng 20 giờ ngày 23/7/2024, bị cáo dùng điện thoại di động renno8 của mình tìm kiếm trên ứng dụng thương mại điện tử Lazada thì thấy có một cửa hàng có bán nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Sau khi liên hệ, trao đổi, bị cáo đồng ý đặt mua 10 (mười) nỏ thủy tinh với giá 100.000 đồng và cho địa chỉ nhận hàng tại khóm A, phường E, thành phố T, tỉnh Trà

Vinh. Đến khoảng 16 giờ 00 ngày 27/7/2024 thì có một người thanh niên (không rõ nhân thân, địa chỉ) đến giao hàng. Bị cáo kiểm tra đủ và đúng là nỏ thủy tinh nên nhận hàng và thanh toán số tiền là 120.000 đồng (gồm 100.000 đồng tiền nỏ thủy tinh và 20.000 đồng phí vận chuyển), sau khi nhận nỏ thủy tinh bị cáo đem vào phòng cất giấu. Thông qua người bạn tên B1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) giới thiệu tài khoản Telegram của T1 (không rõ nhân thân, địa) nên vào khoảng 17 giờ 00 ngày 27/7/2024, bị cáo dùng điện thoại renno8 liên hệ qua ứng dụng mạng xã hội Telegram hỏi mua ma túy của T1 với số tiền là 200.000 đồng thì được T1 đồng ý và hẹn giao nhận ma túy đá tại khu vực phường D, thành phố T. Khi đến điểm hẹn chờ khoảng 10 phút thì có một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) đến giao ma túy và bị cáo đưa số tiền 200.000 đồng, khi về đến nhà bị cáo P tự chế dụng cụ sử dụng ma túy đá, sau đó lấy một ít ma túy đá vừa mua được ra để sử dụng. Trong quá trình lấy nỏ thủy tinh thì bị cáo thấy trong 10 cái nỏ thủy tinh có 01 cái nỏ bị bể, nên bị cáo ném bỏ nỏ thủy tinh này. Sau khi sử dụng xong ma túy, bị cáo cất giấu dụng cụ sử dụng ma túy và 08 cái nỏ thủy tinh tại phòng ngủ của mình. Đến khoảng 21 giờ ngày 28/7/2024, bị cáo P tiếp tục đem 03 (ba) cái nỏ thủy tinh (trong số 08 cái chưa sử dụng) và số ma túy đá còn lại ra sử dụng cho đến khi hết ma túy. Sau khi sử dụng xong, bị cáo cất giấu 09 nỏ thủy tinh trong phòng ngủ của mình.

Đến ngày 05/8/2024 thì có Võ Thành L, Nguyễn Lê T, Trần Thái B, Nguyễn Đình K, Phan Thu H2, Nguyễn Hoàng P1, Võ Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thị Kiều T2, Bùi Thị Mỹ L1 đến nhà bị cáo đang thuê để ăn uống thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra và phát hiện sự việc như trên.

Tại bản kết luận giám định số 393/KL-KTHS ngày 13/8/2024 của phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

+ Gói 1: Bên trong 03 (ba) đoạn ống thủy tinh được niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 1902017 gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định khối lượng.

+ Gói 2: Bên trong 02 (hai) đoạn ống thủy tinh được niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2 1902020 gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine; dạng vết không xác định khối lượng.

Tại bản kết luận giám định số 5394-1/KL-KTHS ngày 09/9/2024 và bản kết luận giám định số 5394/KL-KTHS ngày 11/9/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ C kết luận:

- 01 (một) vật giống quả lựu đạn, bằng kim loại, màu cam, có in chữ và số “LĐ-01-HL 01-2015-17”, có chốt khóa bằng kim loại màu vàng trong tình trạng khóa có in chữ và số “NLĐ-01-CT45-2020-29” là lựu đạn tập, thường sử dụng trong huấn luyện quân sự và không thuộc nhóm vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) khẩu súng dài 85cm, bằng kim loại màu đen, hiệu “STONER RIFLE” có gắn hộp tiếp đạn (ký hiệu A1) gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) khẩu súng dài 90cm bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm và báng súng bằng gỗ, hiệu “Sharp – INNOVA”, (ký hiệu A2) gửi giám định là súng hơi, thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) khẩu súng ổ quay bằng kim loại màu trắng, ốp tay cầm màu đen hiệu “WG”, số 21TH8369 (ký hiệu A3) gửi giám định là súng chế tạo thủ công bắn đạn công cụ hỗ trợ, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng.

- 361 (ba trăm sáu mươi một) viên kim loại màu xám (ký hiệu A4) gửi giám định là đạn mũi dù, đường kính 4,5mm, thuộc nhóm súng săn, không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, loại đạn này sử dụng để bắn được với khẩu súng (ký hiệu A2).

- 01 (một) bình kim loại hình trụ tròn, nhiều màu sắc, có nắp bằng nhựa màu đen, có dòng chữ “GREENGAS STANNDARD POWER” (Ký hiệu A5) gửi giám định là bình chứa khí nén sử dụng cho súng đồ chơi nguy hiểm (ký hiệu A1), không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) khẩu súng bằng kim loại, màu trắng, ốp tay cầm màu đen, hiệu “NEW POLICE”, Số: 2022 W022952 (ký hiệu A6) bắn đạn công cụ hỗ trợ, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng.

- 01 (một) khẩu súng bằng nhựa màu đen, dài 15,5cm, không nhãn hiệu (ký hiệu A7) gửi giám định là súng bắn điện thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng.

- 01 (một) cây cung màu đen, không nhãn hiệu, kích thước 41 x 79,5cm (ký hiệu A8) là vũ khí thô sơ, không phải là vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) khối nhựa màu đen – vàng, có chữ “KT”, kích thước 4x5cm (ký hiệu A9) gửi giám định là đạn sử dụng để bắn được với khẩu súng bắn điện (ký hiệu A7), thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng.

- 02 (hai) bình xịt trụ tròn màu đen – cam, hiệu TAKE DOWN (Ký hiệu A10) là bình xịt hơi cay, thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng.

- 39 (ba mươi chín) viên bi hình tròn bằng kim loại màu trắng (ký hiệu A11) gửi giám định có thể sử dụng làm đạn để bắn được với cây cung (ký hiệu A8), không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) cây kiếm dài 82cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 59cm; 01 (một) con dao dài 27cm, lưỡi bằng kim loại dài 16cm, hiệu USA DESIGN 2008 (ký hiệu A12) là vũ khí thô sơ, không phải là vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ.

Tại bản kết luận giám định số: 616/KL-KTHS, ngày 17/12/2024 của phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: không đủ cơ sở kết luận biến số kiểm soát 81B3-349.36 là thật hay giả.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTPTV-HS ngày 23/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Du Tấn P về tội “Tàng trữ

dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Du Tấn P phạm tội *“Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”*.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 254, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Du Tấn P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: 01 (một) bịch nylon loại có quai xách, có in chữ “Minh Như Ý”; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) hộp nhựa màu đen; 03 (ba) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 393/2024/M1 ghi ngày 14/8/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K1 - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D.

- Gói 02: 01 (một) hộp nhựa màu đen; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 393/2024/M2 ghi ngày 14/8/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K1 - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D.

- 01 (một) bật lửa tự chế, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 vật giống quả lựu đạn, bằng kim loại, màu cam có in chữ và số “LĐ-01-HL 01-2015-17”, có chốt khóa bằng kim loại, màu vàng trong tình trạng khóa có in chữ và số “LNĐ-01-CT” “45-2020-29”.

- 01 khẩu trang y tế màu đen, đã qua sử dụng

- 04 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng.

- 01 (một) biển số 81 B3-349.36

- 01 bịch nylon có quai xách màu vàng, có chữ Q Đặng; 01 hộp bằng kim loại, hình chữ nhật, màu đỏ, có quai xách, có nắp đóng, mở, kích thước 50cm x 30cm x 09cm, đã qua sử dụng, 01 thùng giấy hình chữ nhật, kích thước 60cm x 45cm x 52cm, đã qua sử dụng, được niêm phong vào một thùng giấy, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Trần Minh T3, chữ ký Du Tấn P, chữ ký người chứng kiến Thạch Suông, cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, ký hiệu LT.

* *Những tài sản không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo gồm:*

- Tiền Việt Nam: 6.000.000 đồng, gồm 12 tờ mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Renno11 F5G, màu xanh loại cảm ứng, kiểu máy CPH2403, IMEI1: 867528073985014, IMEI2: 867528073985006, kèm theo sim số 0387882952 (sim1), 0387132209 (sim 2), đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, quá trình tranh tụng bị cáo Du Tấn P thống nhất với tội danh, mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo Du Tấn P đã nhận lỗi và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra do đó không làm ảnh hưởng đến vụ án, căn cứ Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét thấy lời trình bày của bị cáo Du Tấn P tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo Du Tấn P tìm kiếm trên ứng dụng thương mại điện tử L2 liên hệ mua nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Nên vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 05/8/2024 Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo Du Tấn P có hành vi tàng trữ 09 cây nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Du Tấn P về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm về ma túy trong xã hội nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục,

cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 01 tiền án chưa xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với các hành vi liên quan khác:

- Đối với bị cáo Du Tấn P ngày 05/8/2024 có hành vi tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm bị cấm, tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ, tàng trữ súng săn, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Ủy ban nhân dân thành phố T ra Quyết định xử phạt hành chính số: 3239/QĐ-XPHC, ngày 09/10/2024 với số tiền 37.500.000 đồng và tịch thu tang vật vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật, nên không đặt ra xem xét.

- Đối với bà Cao Thanh S là người cho bị cáo thuê nhà, do không biết hành vi phạm tội của bị cáo nên không đặt ra xử lý là có cơ sở.

- Đối với Võ Thành L, Nguyễn Lê T, Trần Thái B, Nguyễn Đình K, Phan Thu H2, Nguyễn Hoàng P1, Võ Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Thị Kiều T2, Bùi Thị Mỹ L1 tuy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt hành chính với các đối tượng trên là phù hợp.

- Đối với T1 (người bán ma túy): sau khi mua được ma túy bị cáo đã xóa tất cả liên lạc với T1, Đồng thời qua kiểm tra trên điện thoại không phát hiện dữ liệu có liên quan. Nên không thể xác minh làm rõ.

- Đối với người đàn ông giao ma túy và người tên B1 (người giới thiệu T1 cho bị cáo), không xác định được tên họ, địa chỉ cụ thể. Nên không thể xác định làm rõ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy gồm:

- Gói 01: 01 (một) bọc nylon loại có quai xách, có in chữ “Minh Như Ý”; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) hộp nhựa màu đen; 03 (ba) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 393/2024/M1 ghi ngày 14/8/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K1 - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D.

- Gói 02: 01 (một) hộp nhựa màu đen; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 393/2024/M2 ghi ngày 14/8/2024

với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K1 - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D.

- 01 (một) bật lửa tự chế màu đỏ, đã qua sử dụng.
- 01 (một) biển số 81 B3-349.36
- 01 vật giống quả lựu đạn, bằng kim loại, màu cam có in chữ và số “LĐ-01-HL 01-2015-17”, có chốt khóa bằng kim loại, màu vàng trong tình trạng khóa có in chữ và số “LNĐ-01-CT” “45-2020-29”.
- 01 khẩu trang y tế màu đen, đã qua sử dụng; 04 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng.
- 01 bịch nylon có quai xách màu vàng, có chữ “*Quyên Đặng*”; 01 hộp bằng kim loại, hình chữ nhật, màu đỏ, có quai xách, có nắp đóng, mở, kích thước 50cm x 30cm x 09cm, đã qua sử dụng, 01 thùng giấy hình chữ nhật, kích thước 60cm x 45cm x 52cm, đã qua sử dụng, được niêm phong vào một thùng giấy, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Trần Minh T3, chữ ký Du Tấn P, chữ ký người chứng kiến Thạch Suông, cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, ký hiệu LT.

Những đồ vật, tài sản không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo gồm:

- Tiền Việt Nam: 6.000.000 đồng, gồm 12 tờ mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Renno11 F5G, màu xanh loại cảm ứng, kiểu máy CPH2403, IMEI1: 867528073985014, IMEI2: 867528073985006, kèm theo sim số 0387882952 (sim1), 0387132209 (sim 2), đã qua sử dụng.

[7] Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Du Tấn P về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt mà Viện đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Du Tấn P phạm tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 254, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Du Tấn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: 01 (một) bịch nylon loại có quai xách, có in chữ “Minh Như Ý”; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) hộp nhựa màu đen; 03 (ba) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 393/2024/M1 ghi ngày 14/8/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K1 - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D.

- Gói 02: 01 (một) hộp nhựa màu đen; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 393/2024/M2 ghi ngày 14/8/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng K1 - Công an tỉnh T và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Lưu Thanh D.

- 01 (một) bật lửa tự chế, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 vật giống quả lựu đạn, bằng kim loại, màu cam có in chữ và số “LD-01-HL 01-2015-17”, có chốt khóa bằng kim loại, màu vàng trong tình trạng khóa có in chữ và số “LNĐ-01-CT” “45-2020-29”.

- 01 khẩu trang y tế màu đen, đã qua sử dụng

- 04 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng.

- 01 (một) biển số 81 B3-349.36

- 01 bịch nylon có quai xách màu vàng, có chữ “*Quyên Đặng*”; 01 hộp bằng kim loại, hình chữ nhật, màu đỏ, có quai xách, có nắp đóng, mở, kích thước 50cm x 30cm x 09cm, đã qua sử dụng, 01 thùng giấy hình chữ nhật, kích thước 60cm x 45cm x 52cm, đã qua sử dụng, được niêm phong vào một thùng giấy, bên ngoài dán giấy niêm phong có chữ ký của điều tra viên Trần Minh T3, chữ ký Du Tấn P, chữ ký người chứng kiến Thạch Suông, cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, ký hiệu LT.

* Những tài sản không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo gồm:

- Tiền Việt Nam: 6.000.000 đồng, gồm 12 tờ mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Renno11 F5G, màu xanh loại cảm ứng, kiểu máy CPH2403, IMEI1: 867528073985014, IMEI2: 867528073985006, kèm theo sim số 0387882952 (sim1), 0387132209 (sim 2), đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Du Tấn P nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/3/2025. Riêng đương sự

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Trà Vinh;
- Phân trại tạm giam khu vực TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Kim Triều